

**DANH SÁCH SINH VIÊN HỌC BỔ SUNG 150 TÍN CHỈ
DỰ KIẾN ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP KỸ SƯ ĐỢT THÁNG 12 NĂM 2022**

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành	STC TL	TBC TL	Xếp loại TN
1	1700156	PHẠM LÊ THUẬN	AN	Nam	Kinh	Việt Nam	21/9/1999	Tỉnh Đồng Tháp	Hệ thống thông tin	150	2.03	Trung bình
2	1700416	LẠI CHÍ	HẢI	Nam	Kinh	Việt Nam	01/7/1999	Tỉnh Kiên Giang	Hệ thống thông tin	150	3.08	Khá
3	1700395	MAI TRINH MỸ	HUYỀN	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/01/1999	Tỉnh Trà Vinh	Hệ thống thông tin	150	2.61	Khá
4	1700232	NGUYỄN QUANG	LINH	Nam	Kinh	Việt Nam	21/11/1999	Tỉnh Vĩnh Long	Hệ thống thông tin	150	2.46	Trung bình
5	1700417	VÕ KHÁNH	LINH	Nam	Kinh	Việt Nam	24/6/1999	Tỉnh Đồng Tháp	Hệ thống thông tin	150	2.83	Khá
6	1700650	Dương Thanh	Nhàn	Nam	Kinh	Việt Nam	16/7/1999	Tỉnh Đồng Tháp	Hệ thống thông tin	152	2.49	Trung bình
7	1700451	HỨA HOÀNG DUY	PHÚC	Nam	Kinh	Việt Nam	09/9/1999	Tỉnh Vĩnh Long	Hệ thống thông tin	150	2.12	Trung bình
8	1700334	THÁI NHẬT	QUANG	Nam	Kinh	Việt Nam	18/11/1999	Tỉnh An Giang	Hệ thống thông tin	150	2.59	Khá
9	1700371	NGUYỄN THỊ	THẨM	Nữ	Kinh	Việt Nam	14/4/1999	Tỉnh Đồng Tháp	Hệ thống thông tin	150	3.00	Khá
10	1700632	Nguyễn Minh	Thư	Nữ	Kinh	Việt Nam	04/5/1999	Thành phố Cần Thơ	Hệ thống thông tin	150	2.72	Khá
11	1600312	Lê Nhật	Hào	Nam	Kinh		26/10/1997	Tỉnh Sóc Trăng	Khoa học máy tính	153	2.87	Khá
12	1700748	Nguyễn Thị Bảo	Nhi	Nữ	Kinh	Việt Nam	01/5/1999	Thành phố Cần Thơ	Kỹ thuật phần mềm	150	2.66	Khá